

Số: 888 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với trẻ em điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và trẻ em thực hiện cách ly y tế (F1) theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 578/TTr-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 870/TTr-LĐTBXH ngày 04 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với trẻ em điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và trẻ em thực hiện cách ly y tế (F1) theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch gồm 48 trẻ em với số tiền là 48.000.000 đồng (bốn mươi tám triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ trẻ em điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và thực hiện cách ly y tế (F1) được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *md*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ ĐÓI VỚI TRẺ EM ĐIỀU TRỊ (F0) VÀ THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ (F1) DO ĐẠI DỊCH
COVID-19 TẠI CƠ SỞ CÁCH LY Y TẾ TẠM THỜI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI PHƯỚC, HUYỆN NHƠN TRẠCH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3888 /QĐ-UBND ngày 06 / 10 /2021 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Kinh phí hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1	Võ Văn Lợi	2018		Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	
2	Trần Duy Phúc	2015		Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	
3	Trần Thanh Hiền	2008		Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	
4	Võ Hoàng Gia Bảo	2016		Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	
5	Võ Hoàng Anh Thư		2018	Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	

6	Trần Tường Vy		2017	Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	
7	Trần Phan Thành Đạt	2020		Tổ 14, khu C, ấp Phước Lý	20/07/2021	1.000.000	
8	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	2015		43 Ba Đà, ấp Bến Cộ	22/07/2021	1.000.000	
9	Phạm Nguyễn Trâm Anh		2017	44 Ba Đà, ấp Bến Cộ	22/07/2021	1.000.000	
10	Huỳnh Thanh Tiến	2015		khu A, ấp Bến Cộ	30/07/2021	1.000.000	
11	Nguyễn Trí Phước Hưng	2009		khu A, ấp Bến Cộ	02/08/2021	1.000.000	
12	Khru Gia Bảo	2013		khu A, ấp Bến Cộ	04/08/2021	1.000.000	
13	Nguyễn Lê Quốc Thịnh	2018		Tổ 9, khu B, ấp Phước Lý	09/08/2021	1.000.000	
14	Nguyễn Lê Thiện Vân		2015	Tổ 9, khu B, ấp Phước Lý	09/08/2021	1.000.000	
15	Nguyễn Lê Thiện Tâm	2021		Tổ 9, khu B, ấp Phước Lý	09/08/2021	1.000.000	

16	Lương Hải Âu	2021		Tổ 9, khu B, ấp Phước Lý	09/08/2021	1.000.000	
17	Hồ Văn Minh	2015		khu A, 5 Dãy, ấp Phước Lý	11/08/2021	1.000.000	
18	Võ Trần Hải Vương	2019		khu A, ấp Bến Cộ	16/08/2021	1.000.000	
19	Lê Hoài Phong	2013		khu C, ấp Phước Lý	16/08/2021	1.000.000	
20	Lê Nhật Hào	2017		khu C, ấp Phước Lý	16/08/2021	1.000.000	
21	Võ Bảo Duy	2007		Tổ 1, ấp Bến Cộ	18/08/2021	1.000.000	
22	Lê Thị Trúc Vy		2008	Tổ 9-10, khu B, ấp Phước Lý	23/08/2021	1.000.000	
23	Trần Thị Thùy Quyên		2011	Tổ 44, khu D, ấp Phước Lý	01/09/2021	1.000.000	
24	Lê Thanh Bảo Nghi		2015	Tổ 52, khu C, ấp Phước Lý	23/08/2021	1.000.000	
25	Nguyễn Trần Tường Vy		2009	Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	03/09/2021	1.000.000	



26	Nguyễn Đăng Khoa	2010		Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	03/09/2021	1.000.000	
27	Nguyễn Đăng Khôi	2012		Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	03/09/2021	1.000.000	
28	Nguyễn Trần Tuấn Kiệt	2017		Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	03/09/2021	1.000.000	
29	Trương Nguyễn Quỳnh Anh		2014	Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	03/09/2021	1.000.000	
30	Trương Nguyễn Ngọc Trâm		2019	Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	03/09/2021	1.000.000	
31	Nguyễn Thị Hồng Tâm		2006	khu C, ấp Phước Lý	25/08/2021	1.000.000	
32	Nguyễn Văn Thịnh	2013		khu C, ấp Phước Lý	25/08/2021	1.000.000	
33	Lê Giang Cát Mộng Thùy Dương		2011	Tổ 3, ấp Bến Cộ	29/08/2021	1.000.000	
34	Phan Ngọc Bảo Hân		2006	D6, TĐC, ấp Phước Lý	05/09/2021	1.000.000	
35	Hoàng Thiên Phúc	2011		TĐC, ấp Phước Lý	07/09/2021	1.000.000	

36	Hoàng Thiên Hoa		2006	TĐC, ấp Phước Lý	07/09/2021	1.000.000	
37	Nguyễn Ngọc Thiên	2017		TĐC, ấp Phước Lý	08/09/2021	1.000.000	
38	Huỳnh Nguyễn Ngọc Uyên		2010	TĐC, ấp Phước Lý	08/09/2021	1.000.000	
39	Trần Gia Nguyên	2013		TĐC, ấp Phước Lý	08/09/2021	1.000.000	
40	Trần Gia Bảo	2010		TĐC, ấp Phước Lý	08/09/2021	1.000.000	
41	Lê Tuấn Anh	2012		TĐC, ấp Phước Lý	08/09/2021	1.000.000	
42	Nguyễn Tuấn Khang	2015		D3, TĐC, ấp Phước Lý	11/09/2021	1.000.000	
43	Nguyễn Tuấn Khanh	2018		D3, TĐC, ấp Phước Lý	11/09/2021	1.000.000	
44	Nguyễn Tuấn Khải	2019		D3, TĐC, ấp Phước Lý	11/09/2021	1.000.000	
45	Nguyễn Trần Đức Huy	2012		Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	30/08/2021	1.000.000	

46	Nguyễn Trần Huy Tâm	2013		Tổ 20, khu C, ấp Phước Lý	30/08/2021	1.000.000	
47	Dương Minh Hiếu	2009		Tổ 5, khu A, ấp Phước Lý	20/08/2021	1.000.000	
48	Võ Hoàng Duy	2018		Tổ 14, ấp Phước Lý	07/08/2021	1.000.000	
TỔNG CỘNG							48.000.000

Tổng số tiền hỗ trợ: 48.000.000 đồng
(Bốn mươi tám triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng